

Số: 0153 /MTB-KHĐT

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

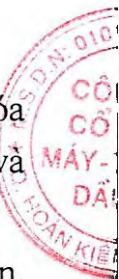
I. THÔNG TIN CHUNG.

1. Thông tin khái quát.

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101394512 do Sở Kế hoạch – Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/03/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 06/5/2021.
- Vốn điều lệ: 386.386.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 386.386.000.000 đồng.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 8, Tràng Thi, Hàng Trống, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- Văn phòng giao dịch: Tầng 13, Tòa nhà CEO - Lô HH2-1 Khu Đô thị Mỹ Trì Hạ - Phạm Hùng – Nam Từ Liêm – Hà Nội.
- Điện thoại: 024.38260344 - Fax: 024.38254050.
- Website: <http://vn.pvmachino.vn>.
- Mã cổ phiếu: PVM.
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - + Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Công ty Máy và Phụ tùng theo Quyết định số 517/QĐ-DKVN ngày 14/3/2008 và Quyết định số 4779/QĐ-DKVN ngày 07/7/2008 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.
 - + Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí là công ty đại chúng quy mô lớn. Ngày 20/12/2016, Công ty chính thức giao dịch trên thị trường UpCom tại Sở GDCK Hà Nội với mã cổ phiếu PVM.
 - + Kể từ ngày 19/3/2021, Công ty không còn là Công ty cổ phần có vốn nhà nước.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

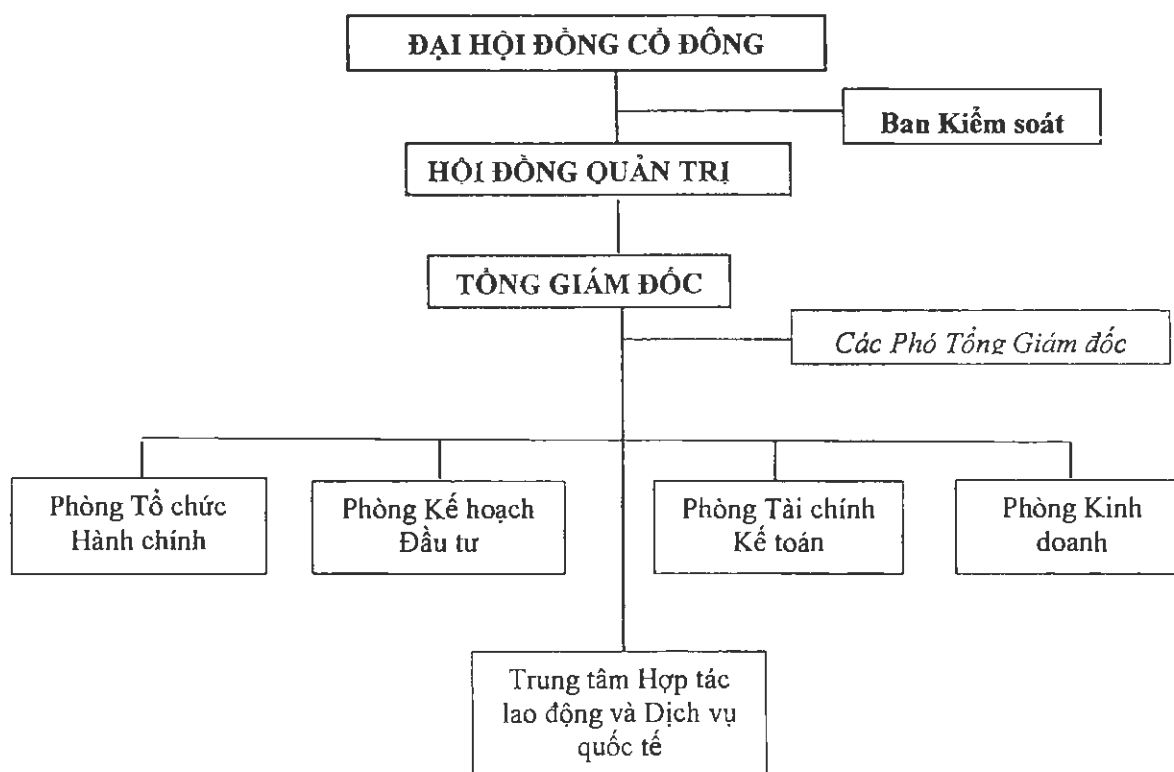
- Ngành nghề kinh doanh chiếm trên 10% tổng doanh thu:
 - + Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện;
 - + Bán buôn kim loại và quặng kim loại (bán buôn sắt thép).



- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội và các tỉnh thành khác.

3. Bộ máy quản lý, các Công ty con và Công ty liên kết.

3.1. Bộ máy quản lý.



3.2. Các Công ty con, Công ty liên kết.

STT	Danh mục	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỉ lệ vốn góp (%)
1	Công ty TNHH MTV Máy – Thiết bị Dầu khí Sài Gòn.	351 Nơ Trang Long, Phường 13, Bình Thạnh, Hồ Chí Minh.	Thương mại và lắp đặt máy móc, thiết bị...	30	100
2	Công ty CP Máy- Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.	53 Trần Phú, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.	Thương mại, kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng xe ô tô và các xe có động cơ khác...	42	49,78
3	Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí Miền Bắc Việt Nam.	Số 8, Tràng Thi, Hàng Trống, Hoàn Kiếm, Hà Nội.	Kinh doanh xuất nhập khẩu, thi công công trình dân dụng...	5,5	34,58

4. Định hướng phát triển.

- Duy trì, củng cố, phát triển hoạt động kinh doanh thương mại.
- Xây dựng hệ thống đại lý phân phối sản phẩm cho các hãng nước ngoài có uy tín trong lĩnh vực vật tư, thiết bị, đặc biệt là vật tư thiết bị ngành điện, tham gia vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư trực tiếp tại Việt Nam (FDI).
- Đẩy mạnh hoạt động hợp tác đầu tư, kinh doanh lĩnh vực bất động sản, cụm công nghiệp. Tái chế xử lý rác, cung cấp nước sạch.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.

1. Kết quả hoạt động kinh doanh.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021		
					Giá trị	% so KH	% so 2020
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	740,0	1.005,22	935,73	93%	126%
	<i>Công ty Mẹ</i>	Nt	304,8	490,22	523,59	107%	172%
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	50,8	50,40	54,19	108%	107%
	<i>Công ty Mẹ</i>	Nt	56,5	50,67	51,74	102%	92%
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	50,4	50,04	54,09	108%	107%
	<i>Công ty Mẹ</i>	Nt	56,5	50,67	51,74	102%	92%

(Nguồn Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán của Công ty)

2. Tổ chức và nhân sự.

- Danh sách, lý lịch trích ngang Ban Tổng Giám đốc tính đến 31/12/2021.

+ **Tổng Giám đốc: Phạm Văn Hiệp (Từ ngày 27/4/2021).**

Họ và tên	Phạm Văn Hiệp
Chức vụ	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty
Giới tính	Nam
Năm sinh	22 tháng 10 năm 1972
Nơi sinh	Tỉnh Thái Bình
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Kinh tế

+ Các Phó Tổng Giám đốc.

• Phó Tổng Giám đốc Lê Ngọc Dũng.

Họ và tên	Lê Ngọc Dũng
Chức vụ	Phó Tổng Giám đốc
Giới tính	Nam
Năm sinh	10 tháng 5 năm 1980
Nơi sinh	Tỉnh Thanh Hoá
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Kinh tế

• Phó Tổng Giám đốc Phan Trung Nghĩa.

Họ và tên	Phan Trung Nghĩa
Chức vụ	Phó Tổng Giám đốc
Giới tính	Nam
Năm sinh	06 tháng 01 năm 1970
Nơi sinh	Tỉnh Thái Bình
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế

• Phó Tổng Giám đốc Nguyễn Hồng Hà.

Họ và tên	Nguyễn Hồng Hà
Chức vụ	Phó Tổng Giám đốc
Giới tính	Nam
Năm sinh	30 tháng 01 năm 1975
Nơi sinh	Tỉnh Nghệ An
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

• Phó Tổng Giám đốc Chu Thành Nam.

Họ và tên	Chu Thành Nam
-----------	---------------

Chức vụ	Phó Tổng Giám đốc
Giới tính	Nam
Năm sinh	13 tháng 12 năm 1977
Nơi sinh	Tỉnh Nam Định
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kiến trúc sư, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

+ Kế toán trưởng Hoàng Minh Đức.

Họ và tên	Hoàng Minh Đức
Chức vụ	Kế toán trưởng
Giới tính	Nam
Năm sinh	06/10/1979
Nơi sinh	Tỉnh Phú Thọ
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ kinh tế

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng: Không có.

- Những thay đổi trong Ban Tổng Giám đốc:

+ Ngày 27/4/2021 Hội đồng Quản trị Công ty ban hành quyết định số 0087/QĐ/MTB-HĐQT miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty đối với ông Lê Ngọc Sơn theo nguyện vọng cá nhân.

+ Ngày 27/4/2021 Hội đồng Quản trị Công ty ban hành quyết định số 0088/QĐ/MTB-HĐQT bổ nhiệm ông Phạm Văn Hiệp - Ủy viên Hội đồng quản trị giữ chức Tổng Giám đốc Công ty.

+ Ngày 08/11/2021 Hội đồng Quản trị Công ty ban hành quyết định số 0164/QĐ/MTB-HĐQT bổ nhiệm ông Nguyễn Hồng Hà giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty.

+ Ngày 01/12/2021 Hội đồng Quản trị Công ty ban hành quyết định số 0171/QĐ/MTB-HĐQT bổ nhiệm ông Chu Thành Nam giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty.

+ Ngày 08/4/2021 Hội đồng Quản trị Công ty ban hành quyết định số 0070/QĐ/MTB-HĐQT về việc ông Phan Xuân Thắng thôi giữ chức Phó Giám đốc Công ty.

+ Ngày 19/5/2021 Hội đồng Quản trị Công ty ban hành quyết định số 0113/QĐ/MTB-HĐQT về việc ông Trương Văn Thục thôi giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

a. Các khoản đầu tư lớn.

Không có.

b. Các công ty con, công ty liên kết.

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Cty TNHH MTV Máy - TBDK Sài Gòn	Cty CP Máy - TBDK Đà Nẵng	Công ty CP Máy- TBDK Miền Bắc VN
1	Vốn chủ sở hữu	(26,76)	49,56	
	- Trong đó: Vốn điều lệ:	30,00	42,00	5,50
	- Tỷ lệ tham gia của Công ty	100%	49,78%	34,58%
2	Doanh thu	7,15	407,79	-
3	Lợi nhuận trước thuế	4,61	0,51	-
4	Lợi nhuận sau thuế	4,61	0,41	-

(Nguồn Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán)

4. Tình hình tài chính.

a) Tình hình tài chính.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020		Năm 2021		% tăng giảm	
	Báo cáo riêng	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo riêng	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo riêng	Báo cáo hợp nhất
Tổng giá trị tài sản	633,82	706,83	737,14	814,75	16%	15%
Doanh thu thuần	209,39	627,92	445,49	840,28	113%	34%

Chỉ tiêu	Năm 2020		Năm 2021		% tăng giảm	
	Báo cáo riêng	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo riêng	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo riêng	Báo cáo hợp nhất
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	56,54	33,54	46,25	30,53	-18%	-9%
Lợi nhuận khác	(0,07)	17,22	5,50	24,43		42%
Lợi nhuận trước thuế	56,47	50,76	51,74	54,19	-8%	7%
Lợi nhuận sau thuế	56,47	50,44	51,74	54,09	-8%	7%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020		Năm 2021		Ghi chú
	Báo cáo riêng	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo riêng	Báo cáo hợp nhất	
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>					
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,37	1,99	1,82	1,68	
+ Hệ số thanh toán nhanh <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	2,24	1,67	1,75	1,47	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>					
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,22	0,30	0,32	0,39	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,29	0,44	0,47	0,63	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>					
+ Vòng quay hàng tồn kho					
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	10,51	8,13	25,45	12,39	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,33	0,89	0,60	1,03	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>					

Chỉ tiêu	Năm 2020		Năm 2021		Ghi chú
	Báo cáo riêng	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo riêng	Báo cáo hợp nhất	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,27	0,08	0,12	0,06	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,11	0,10	0,10	0,11	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,09	0,07	0,07	0,07	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,27	0,053	0,10	0,04	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần.

- Loại chứng khoán: Phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/CP.
- Tổng số cổ phần: 38.638.600 CP.
- Tổng giá trị đăng ký giao dịch (theo mệnh giá): 386.386.000.000 đồng.
- Mã chứng khoán: PVM.
- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 38.638.600 CP.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo Điều lệ công ty: 0 CP.

b) Cơ cấu cổ đông.

Danh mục	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông lớn (sở hữu $\geq 5\%$ tổng số CP)	2	13.535.100	35,02%
- Lê Thị Kiều Vân		7.000.000	18,11%
- Nguyễn Anh Thu		6.535.100	16,91%
2. Thành phần cổ đông		38.638.600	100%
- Tổ chức	6	957.300	2,48%
Trong đó: 01 tổ chức nước ngoài	1	1.500	0,0039%

Danh mục	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
- Cá nhân	1.557	37.681.300	97,52%
Trong đó: 02 cổ đông nước ngoài	2	149	0,0004%

(Thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 31/12/2021)

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.
- e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.

6.1. Tác động lên môi trường.

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không có.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Không có.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu.

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm: Không có.
- b) Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có.

6.3. Tiêu thụ năng lượng.

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 200.000kw.
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo): Không có.

6.4. Tiêu thụ nước (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm).

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: 3000m³.
- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động.

- Tổng số lao động Công ty mẹ đến 31/12/2021 là: 59 người.
- Mức lương bình quân CBNV là: 22,87 triệu đồng/người/tháng.
- Ký hợp đồng lao động, chế độ nâng lương, trả lương, trích nộp BHXH-YT-TN và các quyền lợi khác của người lao động theo đúng các quy định của pháp luật.
- Thường xuyên rà soát, quan tâm tới công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng làm việc cho CBNV;
- Các tổ chức đoàn thể hoạt động sôi nổi, tích cực, tổ chức các phong trào thi đua nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho CBNV; các chế độ phúc lợi cho người lao động được quan tâm đầy đủ.
- Công tác an sinh xã hội: Công ty tích cực hưởng ứng các hoạt động từ thiện và an sinh xã hội, ủng hộ công tác phòng chống dịch Covid-19 trong cộng đồng.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm đóng góp đối với cộng đồng địa phương.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2021.

Hoạt động kinh doanh năm 2021 của Công ty chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid 19, Công ty có sự thay đổi lớn về cơ cấu sở hữu. Tuy nhiên Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận vượt kế hoạch đề ra. Cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	
				Giá trị	% so với KH
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.005,22	935,73	93%
	<i>Trong đó Công ty Mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>490,22</i>	<i>523,59</i>	<i>107%</i>
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	50,40	54,19	108%
	<i>Trong đó Công ty Mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>50,67</i>	<i>51,74</i>	<i>102%</i>
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	50,04	54,09	108%

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	
				Giá trị	% so với KH
	Trong đó Công ty Mẹ	Nt	50,67	51,74	102%

- Tổng doanh thu của Công ty từ hai hoạt động chính là thương mại và dịch vụ.

+ Doanh thu thương mại: bao gồm doanh thu cung cấp vật tư phụ tùng thay thế cho một số Nhà máy điện của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP, Tập đoàn điện lực Việt Nam và doanh thu từ mua bán kim loại (sắt, thép), hoá chất, hạt nhựa, than...

+ Doanh thu dịch vụ cho thuê văn phòng, nhà kho: lấp đầy được các diện tích cho thuê.

2. Tình hình tài chính.

a) Tình hình tài sản.

- Tài sản ngắn hạn tăng 92 tỷ đồng từ 412 tỷ đồng lên 504 tỷ đồng trong năm 2021, ảnh hưởng chủ yếu bởi chỉ tiêu các khoản phải thu ngắn hạn do bán hàng trả chậm chưa đến hạn thanh toán dồn vào thời điểm cuối năm.

- Tài sản dài hạn ghi nhận mức tăng 5% so với cùng kỳ tương ứng tăng 15 tỷ đồng từ 295 tỷ đồng lên 310 tỷ đồng trong năm 2021, nguyên nhân:

+ Các khoản phải thu dài hạn khác tăng vào cuối năm từ 3 tỷ đồng lên 12 tỷ đồng do tạm ứng dài hạn cho các dự án triển khai vào năm 2022.

+ Chi phí xây dựng cơ bản dở dang ghi nhận mức tăng mạnh so với cùng kỳ, từ 0,15 tỷ đồng lên 15 tỷ đồng vào cuối năm 2021 chủ yếu do đầu tư sửa chữa lớn trụ sở văn phòng công ty tại Số 8 Tràng Thi.

+ Tài sản dài hạn khác ghi nhận giảm 15% so với cùng kỳ từ 52 tỷ đồng xuống 44 tỷ đồng vào cuối năm 2021 do phân bổ lợi thế thương mại và các chi phí trả trước dài hạn khác.

Kết thúc năm tài chính 2021, tổng tài sản của Công ty tăng 107,92 tỷ đồng tương ứng 15,2 % so với thời điểm cuối năm 2020.

b) Tình hình nợ phải trả.

- Nợ phải trả cuối năm 2021 ở mức 315 tỷ đồng, tăng 46%. Phải trả người bán ngắn hạn tăng 276%, từ 215 tỷ đồng lên 315 tỷ đồng do các hợp đồng mua hàng trả chậm vào cuối năm đến hạn thanh toán vào năm 2022. Vay và nợ thuê tài chính dài

hạn tăng 88%, từ 8 tỷ đồng lên 15 tỷ đồng do giải ngân cho dự án đầu tư mở rộng Trung tâm ô tô Mitsubishi tại Công ty con – Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

- Các giao dịch sử dụng ngoại tệ trong năm 2021 của Công ty có giá trị nhỏ, do vậy chênh lệch tỷ giá hối đoái không gây ảnh hưởng nhiều đến kết quả hoạt động kinh doanh trong năm của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Thường xuyên rà soát, kiện toàn bộ máy tổ chức đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ, thực hiện công khai, đảm bảo sự đoàn kết trong sự phát triển của đơn vị, tạo động lực thúc đẩy, phát huy sự phấn đấu vươn lên của cán bộ có triển vọng, trẻ tuổi; quan tâm đến công tác đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ để xây dựng đội ngũ người lao động giỏi chuyên môn; năng động và chuyên nghiệp.

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động các vị trí cán bộ quản lý phù hợp; bổ sung, kiện toàn Người đại diện phần vốn của Công ty tại các đơn vị nhằm tăng hiệu quả quản lý.

- Thường xuyên cập nhật, hoàn thiện hệ thống văn bản, các quy chế quản lý nội bộ phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Nghiên cứu xây dựng chế độ đãi ngộ, khuyến khích CBNV trực tiếp tham gia tìm kiếm, triển khai các phương án kinh doanh hiệu quả.

- Tổ chức các phong trào thi đua lao động, đẩy mạnh các hoạt động đoàn thể của Công đoàn, Đoàn thanh niên, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật gắn với nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển năm 2022.

4.1. Nhiệm vụ trọng tâm.

- Tập trung đẩy mạnh hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực thương mại, cung cấp vật tư, thiết bị cho các dự án, công trình trong và ngoài ngành Dầu khí, các dự án của tập đoàn T&T và các đơn vị khác.

- Xây dựng hệ thống đại lý phân phối sản phẩm cho các hãng có uy tín trong lĩnh vực vật tư, thiết bị, đặc biệt là vật tư, thiết bị ngành điện như Siemens, Điện cơ Thống Nhất...tham gia vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư trực tiếp tại Việt Nam (FDI).

- Triển khai đẩy mạnh lĩnh vực thương mại dịch vụ, các ngành hàng là thế mạnh và phù hợp với năng lực của Công ty để tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận tối đa hóa hiệu quả kinh doanh.

- Mở rộng hợp tác đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản, cụm công nghiệp, các dự án nhà máy xử lý rác thải và cung cấp nước sinh hoạt, dự án điện gió và năng lượng tái tạo... nhằm đảm bảo sự phát triển ổn định, bền vững của Công ty.

- Phát triển lĩnh vực vận tải, logistics, vận tải đường sông, vận tải đường biển.

4.2. Các chỉ tiêu chính.

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2022
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.200,00
	<i>Trong đó: Công ty Mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>635,00</i>
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	60,00
	<i>Trong đó: Công ty Mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>55,00</i>
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	57,00
	<i>Trong đó: Công ty Mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>55,00</i>

5. **Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có.**

6. **Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.**

- Đánh giá liên quan tới các chỉ tiêu môi trường: Năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp do đó việc thực hiện các biện pháp cải thiện điều kiện lao động, an toàn và vệ sinh lao động luôn được Công ty đặt lên hàng đầu; Cam kết thi đua không để xảy ra tai nạn lao động, phòng ngừa bệnh nghề nghiệp, phòng chống Covid; Tổ chức kiểm tra và tự kiểm tra an toàn máy, thiết bị, trang bị bảo hộ lao động, các biện pháp phòng và chống covid. Thường xuyên đôn đốc nhắc nhở người lao động chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về ATVSLĐ-PCCN; Tổ chức vệ sinh môi trường tại nơi làm việc.

- Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: công tác an toàn vệ sinh lao động của Công ty luôn được quan tâm như tổ chức khám sức khỏe định kỳ nhằm phát hiện sớm và tư vấn để nâng cao cũng như giữ gìn sức khỏe cho CBNV; Trang bị đầy đủ thuốc men, dụng cụ y tế, thực hiện đầy đủ các chỉ dẫn y tế khi có thông

bảo vệ bệnh dịch trong năm của cơ quan y tế; Trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ cá nhân theo từng vị trí chức danh công việc cho người lao động; Tuyên truyền, vận động và tổ chức phong trào thực hiện công tác ATSKMT; Thực hiện việc báo cáo thống kê, gửi báo cáo về công tác ATVSLĐ-PCCN theo quy định...

- Đánh giá liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: luôn thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” và “Lá lành đùm lá rách”. Hàng năm Công ty và toàn thể người lao động đều tích cực tham gia đóng góp kinh phí và trực tiếp tổ chức các hoạt động từ thiện cho xã hội tại địa phương và các vùng gặp khó khăn, gặp mặt tri ân lãnh đạo qua các thời kỳ và cán bộ hưu trí của Công ty...

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động chính của Công ty.

- Năm 2021 tiếp tục là năm nền kinh tế trong nước và thế giới gặp nhiều khó khăn trước những diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh Covid-19, Hội đồng quản trị thường xuyên bám sát và tích cực chỉ đạo Ban điều hành cùng với sự cố gắng, phấn đấu nỗ lực của tập thể CBCNV Công ty, PVMACHINO đã cơ bản hoàn thành kế hoạch năm, trong đó Công ty Mẹ hoàn thành kế hoạch, hợp nhất chưa hoàn thành kế hoạch doanh thu do Công ty CP Máy – TBĐK Đà Nẵng đạt kết quả thấp. Kết quả: tổng doanh thu cả năm là 935,73 tỷ đồng, đạt 93% KH, lợi nhuận trước thuế cả năm là 54,19 tỷ đồng, đạt 108% KH, nội bộ đoàn kết, quyết tâm trong công việc, tỷ trọng doanh thu, lợi nhuận trong lĩnh vực cung cấp vật tư, thiết bị cho các dự án ngày càng tăng.

- Công tác tái cấu trúc được thực hiện theo chủ trương phê duyệt, bám sát thị trường đảm bảo kế hoạch thoái vốn phù hợp, khả thi và không lỗ.

- Các Công ty con, công ty liên kết được giám sát chặt chẽ hoạt động thông qua Người đại diện vốn.

- Thực hiện tốt việc tham gia hoạt động quốc phòng, an ninh, trật tự xã hội tại địa bàn Công ty hoạt động.

- Đời sống của CBCNV được nâng cao, công tác an sinh xã hội được thực hiện đúng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

- Hội đồng quản trị thực hiện giám sát Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc quản lý điều hành Công ty. Việc phối hợp hoạt động giữa

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị Công ty. Việc giám sát của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị trên cơ sở vì quyền lợi của cổ đông Công ty.

- Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên, trong đó 01 thành viên kiêm Tổng Giám đốc Công ty, do vậy việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ của Tổng Giám đốc/Ban Tổng Giám đốc được nhanh chóng, kịp thời.

- Định kỳ Hội đồng quản trị yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo kết quả kinh doanh. Trong năm, Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh một cách đầy đủ, minh bạch.

- Tổng Giám đốc đã tuân thủ các yêu cầu về trình và xin ý kiến các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị. Đồng thời đã nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các Quy chế, Quy định phù hợp với pháp luật hiện hành và tình hình hoạt động của Công ty trình Hội đồng quản trị thông qua theo đúng quy định.

- Các hoạt động kinh doanh của Công ty đảm bảo tuân thủ theo các quy định của luật pháp hiện hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

Với mục tiêu năm 2022: Doanh thu 1.200 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế 60 tỷ đồng; Hội đồng quản trị có phương hướng nhiệm vụ như sau:

- Tiếp tục tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, rà soát và kiện toàn cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Đảm bảo cơ cấu quản trị hiệu quả, minh bạch; thường xuyên cập nhật, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định phục vụ cho công tác quản lý, điều hành Công ty;

- Tiếp tục tập trung đẩy mạnh hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực thương mại, cung cấp vật tư, thiết bị cho các dự án, công trình trong và ngoài ngành Dầu khí, các dự án của Tập đoàn T&T và các đơn vị khác.

- Xây dựng hệ thống đại lý phân phối sản phẩm cho các hãng có uy tín trong lĩnh vực vật tư, thiết bị, đặc biệt là vật tư, thiết bị ngành điện như Siemens, Điện cơ Thống Nhất...tham gia vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư trực tiếp tại Việt Nam (FDI).

- Tăng cường, mở rộng hợp tác đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản, đất công nghiệp, dịch vụ cảng biển, các dự án nhà máy xử lý rác thải và nước

sinh hoạt, dự án điện gió và năng lượng tái tạo... nhằm đảm bảo sự phát triển ổn định, bền vững của Công ty;

- Tăng cường công tác quản trị rủi ro, tập trung quyết liệt xử lý, thu hồi công nợ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát toàn Công ty trên cơ sở kế hoạch, tiến độ thực hiện theo từng tháng/quý/năm và nhiệm vụ đã được ĐHCĐ/HĐQT Công ty thông qua.

- Chú trọng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản trị, nghiệp vụ chuyên môn đối với cán bộ nhân viên Công ty nhằm đáp ứng nhu cầu công việc ngày một cao hơn., có chính sách thu hút đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực đáp ứng yêu cầu công việc;

- Sớm thực hiện niêm yết cổ phiếu PVMACHINO trên Sở giao dịch chứng khoán khi đáp ứng đủ điều kiện; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.

1. Hội đồng quản trị.

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị đến thời điểm ngày 31/12/2021.

- Danh sách thành viên Hội đồng quản trị.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Vũ Đức Tiến	Chủ tịch HĐQT	Từ ngày 27/4/2021
2	Ông Phạm Văn Hiệp	Chủ tịch HĐQT	Từ ngày 01/01/2021 đến 27/4/2021
		Ủy viên HĐQT	Kiểm Tổng Giám đốc Công ty (Từ ngày 27/4/2021)
3	Ông Nguyễn Minh Tuấn	Ủy viên HĐQT	Hoạt động chuyên trách
4	Ông Trần Văn Long	Ủy viên HĐQT	Từ ngày 27/4/2021
5	Ông Vũ Đình Đông	Ủy viên HĐQT	Thành viên HĐQT độc lập từ ngày 27/4/2021
6	Ông Lê Ngọc Sơn	Ủy viên HĐQT	Miễn nhiệm từ ngày 27/4/2021
7	Ông Nguyễn Tiến Hải	Ủy viên HĐQT	Miễn nhiệm từ ngày 27/4/2021

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị Công ty: không có.

b) Các Tiểu ban thuộc HĐQT: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị hoạt động đúng chức trách, nhiệm vụ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế của Công ty để thực hiện các công việc được ĐHĐCĐ giao trên tinh thần trách nhiệm, trung thực và dân chủ; đảm bảo tính minh bạch, quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty. Năm 2021, HĐQT đã tổ chức 05 cuộc họp Hội đồng Quản trị, ban hành 69 Nghị quyết, Quyết định.

- Hội đồng quản trị thường xuyên tham dự các cuộc họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc để nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, qua đó có chính sách phù hợp, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho Tổng Giám đốc/Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu theo yêu cầu của ĐHĐCĐ/HĐQT.

- HĐQT phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty xây dựng thực hiện chương trình giám sát cụ thể tình hình hoạt động của toàn Công ty.

- Chỉ đạo, quản lý Người đại diện phần vốn tại các đơn vị có đầu tư góp vốn qua các báo cáo quản trị theo Điều lệ, Quy chế quản lý vốn, Quy chế quản lý tài chính và các quy chế quản lý khác đã ban hành. Tổ chức, giám sát kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 của các đơn vị thành viên, trực thuộc.

d) Hoạt động của các Tiểu ban trong HĐQT.

e) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày cấp chứng chỉ
1	Nguyễn Minh Tuấn	Ủy viên Hội đồng quản trị	09/12/2013

f) Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm: Không có.

2. Ban Kiểm soát.

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát.

- Danh sách thành viên Ban Kiểm soát.

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lê Thị Kiều Vân	Trưởng ban kiểm soát từ ngày 27/4/2021

STT	Họ và tên	Chức vụ
2	Phạm Thị Hải An	Ủy viên BKS từ ngày 27/4/2021
3	Hà Thị Thanh Hậu	Ủy viên BKS
4	Lý Thu Vân	Miễn nhiệm từ ngày 27/4/2021
5	Nguyễn Thị Thu Hòa	Miễn nhiệm từ ngày 27/4/2021

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên Ban kiểm soát Công ty:

STT	Họ và tên	Số lượng CP	Tỷ lệ/VĐL
1	Lê Thị Kiều Vân	7.000.000	18,12%
2	Phạm Thị Hải An	-	-
3	Hà Thị Thanh Hậu	-	-

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát.

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích.

- Đối với Chủ tịch HĐQT, Ủy viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát chuyên trách: hưởng lương theo Quy chế trả lương và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thù lao của Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm: 3.000.000đ/người/tháng.

- Thù lao của Thành viên BKS kiêm nhiệm: 2.000.000đ/người/tháng.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan.

- Ngày 13/01/2021, Bà Lý Thu Vân – Trưởng Ban kiểm soát (miễn nhiệm ngày 27/4/2021) bán 5.000 cổ phần PVM, tỷ lệ nắm giữ 0,00002%.

- Ngày 09/02/2021, Ông Nguyễn Minh Tuấn – Ủy viên HĐQT bán 600 cổ phần PVM, tỷ lệ nắm giữ 0%.

- Ngày 17/3/2021, Bà Nguyễn Anh Thu đã mua 6.535.100 cổ phần PVM, tỷ lệ nắm giữ 16,91%.

- Ngày 17/3/2021, Bà Lê Thị Kiều Vân, Trưởng Ban kiểm soát từ ngày 27/4/2021 đã mua 7.000.000 cổ phần PVM, tỷ lệ nắm giữ 18,12%.

- Ngày 19/3/2021, Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam –CTCP – Cổ đông lớn nắm quyền chi phối, Người có liên quan đã bán 19.931.430 cổ phần PVM, tỷ lệ nắm giữ 0%.

- Ngày 05/4/2021, Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội – Cổ đông lớn, Người có liên quan đã bán 3.826.910 cổ phần PVM, tỷ lệ nắm giữ 0%.

- Ngày 09/4/2021, Ông Bùi Quang Thi – Người có liên quan đã bán 1.100.000 cổ phần PVM, tỷ lệ nắm giữ 0%.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ và người có liên quan:

Hợp đồng thuê Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội tư vấn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật về quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.

Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán bao gồm Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được đăng tải trên địa chỉ website: www.pvmachino.vn.

Trên đây là Báo cáo thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí.

Trân trọng./.

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phan Trung Nghĩa